



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

Lô: 28 - 29 - 30 Đường Điện Biên Phủ - TP Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định

Tel: 0256.2211705-0256.3946878; Fax: 0256.3946877

Website: <http://www.thuydiendinhbinh.vn> Email: [thuydiendinhbinh@gmail.com](mailto:thuydiendinhbinh@gmail.com)

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4100541602 do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tỉnh Bình Định  
Cấp lần đầu ngày 25 tháng 10 năm 2004. Thay đổi lần thứ tư, ngày 10 tháng 12 năm 2012)

**ĐƠN VỊ BÁO CÁO: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

Địa chỉ: Lô 28, 29, 30 - Đường Điện Biên Phủ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định

Điện thoại: 0256 2211705,

0256 3946878

Fax: 0256 3946877

Email: [thuydiendinhbinh@gmail.com](mailto:thuydiendinhbinh@gmail.com)

Website: <http://www.thuydiendinhbinh.vn>



**TRẦN XUÂN TOÀN**

**QUY NHƠN, THÁNG 2/2019**

# CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH (TDB)

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

### Mục lục

<b>I.</b>	<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>3</b>
1.	Thông tin khái quát	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển	4
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3.1.	Ngành nghề kinh doanh	4
3.2.	Địa bàn kinh doanh	5
4.1	Mô hình quản trị	5
4.3	Các công ty con, công ty liên kết	6
5.	Định hướng phát triển	6
5.1.	Các mục tiêu chủ yếu của Công ty	6
5.2.	Chiến lược phát triển trung và dài hạn	6
5.3.	Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội.	6
6.	Các rủi ro	7
<b>II.</b>	<b>TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ</b>	<b>10</b>
1.	Ban Điều hành công ty	10
2.	Hội đồng quản trị	12
3.	Ban kiểm soát	17
4.	Người phụ trách quản trị công ty:	20
5.	Những thay đổi trong Ban điều hành	21
6.	Tình hình nhân sự và các chính sách đối với người lao động	21
<b>III.</b>	<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>23</b>
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	23
2.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	23
3.	Tình hình tài chính	24
3.1.	Tình hình tài chính:	24
3.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
4.	Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu	24
4.1.	Cổ phần	24
4.2.	Cơ cấu cổ đông năm 2018	25
4.3.	Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có	25
4.4.	Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có	25
4.5.	Các chứng khoán khác: Không có	25
<b>IV.</b>	<b>BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	<b>25</b>
<b>V.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	<b>29</b>
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	29
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty	29
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	30
<b>VI.</b>	<b>BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	<b>30</b>

1. Về kinh tế -----	30
2. Về môi trường – năng lượng -----	31
3. Về xã hội -----	31
<b>VII. QUẢN TRỊ CÔNG TY-----</b>	<b>32</b>
1. Hội đồng quản trị-----	32
1.1. Các tiểu ban thuộc HĐQT -----	32
1.2. Hoạt động của HĐQT-----	32
2. Ban kiểm soát -----	35
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích: không có -----	35
4. Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích -----	35
5. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: -----	36
6. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: -----	36
<b>VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH -----</b>	<b>36</b>

**I. THÔNG TIN CHUNG****1. Thông tin khái quát**

Tên công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH</b>
Tên giao dịch:	<b>DINH BINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY</b>
Tên viết tắt:	<b>TDB</b>
Giấy CNĐKDN số:	4100541602 đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 10/12/2012
Vốn điều lệ:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Địa chỉ:	28 - 30 Đường Điện Biên Phủ, phường Quang Trung, thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Số điện thoại:	(84-256) 3 946878 - 2211705
Số fax:	(84-256) 3 946877
Website:	<a href="http://www.thuydiendinhbinh.vnn.vn">www.thuydiendinhbinh.vnn.vn</a>
Email:	<a href="mailto:thuydiendinhbinh@gmail.com">thuydiendinhbinh@gmail.com</a>
Mã cổ phiếu:	TDB

❖ **Logo của công ty:**

## 2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2004	Ngày 5/10/2004 bốn cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần xây dựng 47, công ty điện lực 3 & Công ty TNHH Đại Hoàng Hà, Công ty Cổ phần ĐT TM & DV Á Châu thông qua hợp đồng thành lập và điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình với vốn điều lệ 40 tỉ đồng.
Năm 2004	Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3503000051 ngày 25/10/2004.
Năm 2005	Ngày 22/08/2005 thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu do giảm 1 cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần ĐTTM & DV Á Châu
Năm 2008	Khánh thành nhà máy Thủy điện Định Bình 6,6 MW
Năm 2008	Ngày 21/03/2008 Công ty tăng vốn điều lệ từ 40 tỉ thành 72,3 tỉ
Năm 2009	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ 08 Biên Cương thành lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn
Năm 2010	Ngày 20/10/2010 UBND tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đầu tư số: 35120000192 cho công trình mở rộng nhà máy thủy điện Định Bình 3,3 MW.
Năm 2012	10/12/2012 Sở KH & ĐT Tỉnh Bình Định cấp Giấy CNĐKKD số 4100541602, đăng ký thay đổi lần thứ 04 thay đổi vốn điều lệ từ 72,3 tỉ đồng thành 82,3 tỉ đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2012 và được UBCKNN chấp thuận tại văn bản số 3818/UBCK-QLPH ngày 05/10/2012
Năm 2013	Ngày 05/01/2013 vận hành thương mại nhà máy mở rộng 3,3 MW
Năm 2018	- Ngày 12/6/2018, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 119/2018/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là TDB. - Ngày 07/7/1017 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận giao dịch cổ phiếu TDB trên sàn Upcom tại văn bản số 508/QĐ-SGDHN

## 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### 3.1. Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (DHP) đang hoạt động trong các lĩnh vực chính sau:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện. Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện;
- Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện;
- Lắp đặt hệ thống điện. Chi tiết: Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 22KV;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn, xây lắp công trình điện đến 22KV.

**3.2. Địa bàn kinh doanh**

Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại tại nhà máy thủy điện Định Bình ở xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

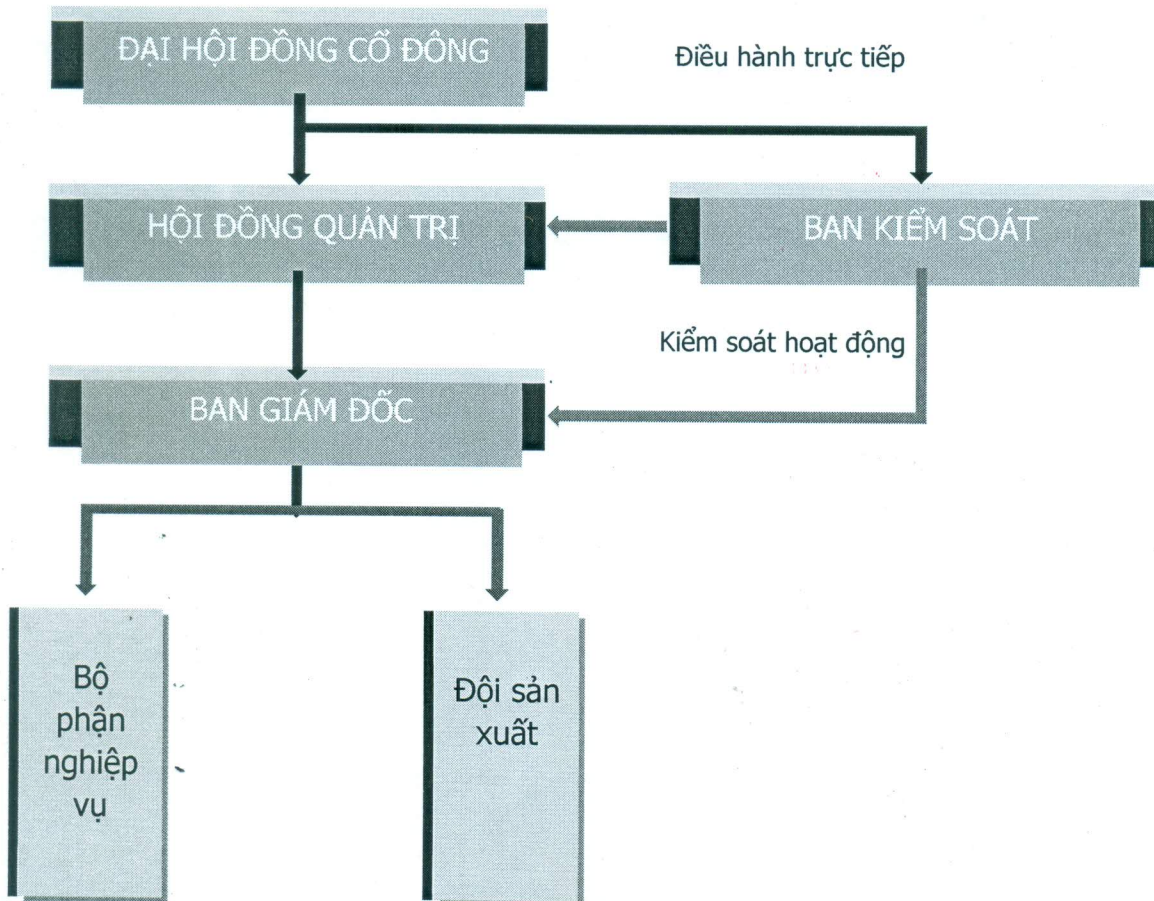
**4. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức**

**4.1 Mô hình quản trị**

Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của TDB được tổ chức theo Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty (sửa đổi lần 5), bao gồm các bộ phận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị Công ty
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc

**4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý**



#### **4.3 Các công ty con, công ty liên kết**

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) không có công ty con, công ty liên kết.

### **5. Định hướng phát triển**

#### **5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

Là một doanh nghiệp trong lĩnh vực chính thủy điện hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty đặt các mục tiêu phát triển chủ yếu sau:

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp;
- Tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động; tăng cổ tức cho các cổ đông;
- Thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

#### **5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Hiện tại với đội ngũ cán bộ, công nhân viên đã qua đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, tham gia giám sát quá trình đầu tư nhà máy và xây dựng, trải qua hơn 10 năm kinh nghiệm quản lý vận hành kinh doanh với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước, Công ty định hướng lĩnh vực kinh doanh chính là đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; năng lượng tái tạo; sản xuất và kinh doanh điện; đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư các lĩnh vực đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả được cổ đông đồng thuận.
- Nâng cao và phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Nhà máy thủy điện Định Bình mà Công ty đang sở hữu, khai thác bằng cách nâng cao trình độ, trách nhiệm và sự gắn bó của người lao động, đồng thời phối hợp, liên kết tốt với các đơn vị có liên quan và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, chính sách xã hội.
- Quản lý tốt công tác vận hành an toàn, liên tục đạt được sản lượng và doanh thu cao. Thực hiện xử lý sự cố kịp thời, bảo dưỡng đúng định kỳ để các tổ máy luôn hoạt động hiệu quả. Nâng cao trình độ, kinh nghiệm và khuyến khích động viên người lao động vì lợi ích chung của Công ty. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư hoặc mua lại các nhà máy thủy điện có hiệu quả, nhất là các nhà máy thủy điện có đặc thù tương tự; đầu tư các dự án năng lượng tái tạo có hiệu quả, được nhà nước khuyến khích đầu tư. Trên cơ sở các nguồn lực của Công ty tự tìm kiếm hoặc liên doanh, liên kết với đơn vị kinh tế khác để tổ chức sản xuất, kinh doanh ngành nghề pháp luật không cấm khác nhằm tăng hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích hài hòa cho các cổ đông, Công ty, người lao động và xã hội.

#### **5.3. Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội.**

Công ty luôn ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Sau đây là mục tiêu cụ thể của công ty đối với môi trường và xã hội:

- **Đối với môi trường**

Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại và luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường..

➤ **Đối với xã hội, cộng đồng**

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

Công ty chủ động tích cực trong việc chăm sóc mẹ Viện Nam anh hùng, kết nghĩa làng dân tộc và các hoạt động xã hội khác.

**6. Các rủi ro**

Rủi ro	Biện pháp
<p><b><u>Rủi ro kinh tế</u></b></p> <p>Năm 2018, bối cảnh kinh tế thế giới diễn biến phức tạp; xung đột xảy ra ở nhiều nơi; cạnh tranh giữa các nước lớn diễn ra gay gắt. Kinh tế toàn cầu phục hồi nhưng chưa ổn định; chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng; khoa học công nghệ phát triển nhanh và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động sâu rộng trên nhiều lĩnh vực. Ở trong nước, kế thừa thành tựu hơn 30 năm đổi mới, thế và lực của ta lớn mạnh hơn nhiều, nhưng vẫn còn những hạn chế, yếu kém tích tụ từ trước; thiên tai, bão lũ gây nhiều thiệt hại cho sản xuất và đời sống. Chiến tranh thương mại chưa có điểm dừng và tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động đã có những ảnh hưởng đến kinh tế nước ta. Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2018 cao nhất từ năm 2008 đạt mức 7,08. Lạm phát được kiểm soát tốt vượt mục tiêu đã đề ra, theo đó lạm phát năm 2018 là 3,54% đạt mức nhỏ hơn 4% mà Chính phủ đã đặt ra cho năm nay.</p>	<p>Dù không chịu nhiều tác động của tình hình kinh tế chung, nhưng Công ty cũng không vì thế mà xem nhẹ rủi ro này. Chính vì vậy, Ban Điều hành Thủy điện Định Bình vẫn thường xuyên theo dõi tình hình kinh tế vĩ mô nhằm kịp thời phát hiện và đưa ra các biện pháp ngăn chặn các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>



Rủi ro	Biện pháp
<p>Như vậy, tình hình kinh tế vĩ mô của nước ta được phát triển ổn định. Bên cạnh đó với đặc thù hoạt động của Công ty là khai thác và phân phối điện, đây là yếu tố không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt và sản xuất do đó sự ảnh hưởng của những biến động kinh tế được đánh giá là không gây ra tác động quá lớn đối với Công ty.</p>	
<p><b><u>Rủi ro pháp luật</u></b></p> <p>Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức cổ phần, Công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật lao động, Dân sự và các quy định liên quan đến đất đai môi trường... Ngoài ra, trong từng thời kỳ các chính sách của Nhà nước, địa phương sẽ có những thay đổi đều này gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro về luật pháp đối với ngành điện không cao bởi đây là ngành được Nhà nước khuyến khích đầu tư nên thường sẽ không ảnh hưởng lớn đến Công ty.</p>	<p>Cập nhật liên tục quá trình thay đổi các quy định pháp luật mới trong lĩnh vực hoạt động và pháp luật điều chỉnh về tổ chức hoạt động của công ty. Tại ĐHCĐ thường niên 2018, kết quả bầu cử cho nhiệm kỳ 2018 – 2023 Công ty có TBKS chuyên trách và có hai thành viên HĐQT độc lập theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Phân tích, đánh giá những tác động của các quy định pháp luật đối với công ty để có những chiến lược kịp thời nhằm hạn chế những rủi ro trong quá trình hoạt động.</p> <p>Tổ chức các buổi tập huấn, nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật cho cán bộ công nhân viên.</p> <p>Đối với những vấn đề chuyên môn, từng bộ phận phòng ban có trách nhiệm tìm hiểu và xây dựng quy trình hoạt động phù hợp với luật pháp đồng thời đáp ứng được sự linh hoạt trong sản xuất kinh doanh.</p>
<p><b><u>Rủi ro đặc thù</u></b></p> <p>Rủi ro về điều kiện thời tiết, địa chất, thủy văn là rủi ro chủ yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Sản lượng và hiệu quả của nhà máy thủy điện phụ thuộc chính vào nguồn năng lượng nước có khả năng tái tạo, dự trữ. Những thời điểm hạn hán kéo dài sẽ làm lượng nước tích trong hồ chứa bị ảnh hưởng. Tuy nhiên nhờ hồ chứa nước Định Bình là hồ</p>	<p>Tuân thủ việc điều tiết nước của quy trình vận hành hồ chứa, đồng thời phân tích, đề xuất và thực hiện việc vận hành hợp lý đáp ứng yêu cầu tưới và có doanh thu cao.</p> <p>Lắp đặt thiết bị giám sát mực nước hồ tự động. Thường xuyên cập nhật các thông tin thủy văn cũng như chỉ đạo của Chính phủ và các ban, ngành, địa phương nhằm điều chỉnh biểu đồ khai thác cho phù hợp, đưa ra các giải pháp ứng phó kịp thời. Đồng thời thiết lập phương án</p>

Rủi ro	Biện pháp
<p>thủy lợi, dung tích và lưu vực thượng lưu rất lớn so với công suất lắp đặt nên giảm thiểu được rủi ro. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn cũng có thể gây thiệt hại đối với các công trình của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa.</p>	<p>phòng chống lụt bão, sửa chữa những vị trí xung yếu, gia cố.</p>
<p><b><u>Rủi ro môi trường</u></b></p> <p>Với hoạt động chính là khai thác và cung cấp điện, mặc dù sử dụng nước từ việc điều tiết nước của hồ thủy lợi, trong quá trình hoạt động Công ty không tránh khỏi có những tác động đến môi trường xung quanh. Ý thức được điều đó Công ty luôn đề ra những chính sách hợp lý nhằm hạn chế tác động xấu đến môi trường.</p>	<p>Công ty luôn ý thức trách nhiệm về môi trường trong việc kiểm tra, dự đoán tình hình môi trường. Đưa ra các biện pháp kịp thời ngăn chặn các tác động có thể xảy ra</p> <p>Luôn chú ý đánh giá tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường. Hệ thống công nghệ áp dụng được bảo trì định kỳ đồng thời không ngừng cải tiến nhằm tối đa hiệu suất làm việc nhưng vẫn đảm bảo tác động đến môi trường ở mức thấp nhất</p>
<p><b><u>Rủi ro khác</u></b></p> <p>Các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh tốt môi trường làm việc...</p>	<p>Công ty cũng luôn chú trọng đề phòng, xây dựng các giải pháp ứng phó đối với các rủi ro bất khả kháng khác trong hoạt động (thiên tai, hỏa hoạn...) nhằm giảm thiểu thiệt hại, giữ an toàn về người, tài sản và hoạt động cho Công ty. Công ty thực hiện đầy đủ các bảo hiểm cho các rủi ro này.</p>

**II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ****1. Ban Điều hành công ty**

Thành viên Ban Điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban Điều hành	Chức Vụ
Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Đặng Ngọc Căn	Phó Giám đốc
Trương Đình Du	Kế toán Trưởng

Cơ cấu và sơ yếu lý lịch của Ban điều hành

<b>ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM GIÁM ĐỐC</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 12/9/2012 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 187 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và Nghiệp vụ Giám đốc điều hành
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Hiệp Sơn
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1987 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 159.250 cổ phần – 1,93% VDL

▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 1.234.500 cổ phần – 15% VĐL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VĐL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

**ÔNG ĐẶNG NGỌC CĂN – PHÓ GIÁM ĐỐC**

▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/09/1956
▪ Nơi sinh	: Thái Bình
▪ CMND	: 210926129 cấp ngày 6/11/2014 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 410B Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Thủy lợi
▪ Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1978 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 - nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 109.095 cổ phần – 1,33% VĐL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có

▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

**ÔNG TRƯỞNG ĐÌNH DU – KẾ TOÁN TRƯỞNG**

▪ Ngày tháng năm sinh	: 06/05/1959
▪ Nơi sinh	: Bình Định
▪ CMND	: 211646923 cấp ngày 2/7/2010 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Ngọc Thạnh 2, Phước An, Tuy Phước, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1979 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 – nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 101.760 cổ phần – 1,24% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

**2. Hội đồng quản trị**

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành

2	Nguyễn Cảnh Phúc	Thành viên HĐQT độc lập	TV HĐQT không điều hành
3	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	TV HĐQT điều hành
4	Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT độc lập	TV HĐQT không điều hành

Lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

<b>ÔNG THÁI VĂN THẮNG – CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 15/01/1954
▪ Nơi sinh	: Bình Triều, Thăng Bình, Quảng Nam
▪ CMND	: 200022273 cấp ngày 14/08/2008 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K75/11 Lê Hồng Phong, Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ Sư Điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Thành viên HĐQT Công ty CP Sông Ba
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1982 – năm 1987	: Làm việc tại Phòng kỹ thuật Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 1987 – năm 1989	: Xí nghiệp Cơ điện – Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Phó Phụ trách Phòng Kế hoạch
+ Từ năm 1990 – năm 1998	: Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Đối ngoại
+ Từ năm 1998 – năm 1999	: Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Trợ lý Giám đốc
+ Từ năm 1999 – năm 2014	: Công ty Điện lực 3 (nay là Tổng Công ty Điện lực Miền Trung – EVNCPC). Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.
+ Từ năm 2004 - nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình

▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 29.250 cổ phần – 0,36% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phạm Thị Thu Trang – Vợ - 127.000 cổ phần – 1,54% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
<b>ÔNG NGUYỄN CẢNH PHÚC – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 25/8/1984
▪ Nơi sinh	: Nghệ An
▪ CMND	: 040084000251 cấp ngày 08/01/2016 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 13 ngõ Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
▪ Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chuyên viên môi giới CTCP Chứng khoán KB Việt Nam
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 2013 – năm 2015	: Chuyên viên môi giới CTCP Chứng khoán Nhật Việt
+ Từ năm 2015 – năm 2016	: Chuyên viên môi giới CTCP Chứng khoán IB
+ Từ năm 2016 – nay	: Chuyên viên môi giới CTCP Chứng khoán KB Việt Nam
+ Từ năm 2018 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần – 0% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 0 cổ phần – 0% VDL

▪ Số cổ phần người có liên quan	: 0 cổ phần – 0% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
<b>ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 12/9/2012 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 187 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và Nghiệp vụ Giám đốc điều hành
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Hiệp Sơn
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1987 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 159.250 cổ phần – 1,93% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 1.234.500 cổ phần – 15% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có



▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
<b>ÔNG ĐỊNH CHÂU HIỆU THIÊN – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 30/03/1966
▪ Nơi sinh	: Đà Nẵng
▪ CMND	: 200883515 cấp ngày 26/6/2007 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K62/10 Núi Thành, Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT chuyên trách CTCP Sông Ba
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1992 – năm 2002	: Làm việc tại Trung tâm thí nghiệm điện thuộc Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 2002 – năm 2010	: Trưởng phòng Quản lý thủy điện thuộc Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 2010 – năm 2014	: Trưởng Ban Quản lý thủy điện thuộc Tổng Công ty Điện lực miền Trung
+ Từ năm 2014 - 2018	: Phó Giám đốc Công ty Lưới điện cao thế Miền Trung
+ Từ năm 2018 - nay	: Chủ tịch HĐQT chuyên trách CTCP Sông Ba
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 15.850 cổ phần – 0,19% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 745.500 cổ phần – 9,06% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có

▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
<b>ÔNG NGUYỄN VĂN PHÚ – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/4/1963
▪ Nơi sinh	: Nhon Hòa, An Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210394607 cấp ngày 09/8/2017 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Nhon Hưng, An Nhơn, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Thủy lợi
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1990 – nay	Công tác tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định
+ Từ năm 2018 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 7.700 cổ phần – 0,09% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 0 cổ phần – 0% VDL
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Nguyễn Thị Nam Phương - Con – 13.700 cổ phần – 0,16% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

**3. Ban kiểm soát**

Thành viên Ban kiểm soát của công ty như sau:

Thành viên Ban kiểm soát	Chức Vụ
Bùi Thị Hạnh	Trưởng BKS chuyên trách

Hoàng Lê Giang	Thành viên không chuyên trách
Lê Thị Xuân Loan	Thành viên không chuyên trách

Sơ yếu lí lịch Ban kiểm soát

<b>BÀ BÙI THỊ HẠNH – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT CHUYÊN TRÁCH</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 05/6/1957
▪ Nơi sinh	: Nhon Lộc, An Nhon, Bình Định
▪ CMND	: 211283441 cấp ngày 05/4/2013 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 02 Nguyễn Cang, Quy Nhơn, Bình Định.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế – Chuyên ngành Kế Toán
▪ Chức vụ hiện nay	: Trưởng BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1980 – 2012	: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định
+ Từ 2012 – 4/2018	: Nghỉ chế độ
+ Từ 5/2018 - nay	: Trưởng ban BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 7.700 cổ phần – 0,01 % VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	- Em: Bùi Thị Hiệp sở hữu 1.100 Cổ phần – 0,01% VDL.
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
<b>ÔNG HOÀNG LÊ GIANG – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 18/10/1978

▪ Nơi sinh	: Hà Tĩnh
▪ CMND	: 201676054 cấp ngày 28/7/2010 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K561-H31/14b đường Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế, Chuyên ngành kế toán
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: UVBTV, KTT - Văn phòng Công đoàn - Văn phòng công đoàn - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 2002 – tháng 08/2015	: Chuyên viên Ban Tài chính – Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
+ Từ tháng 09/2015 – nay	: UVBTV, KTT - Văn phòng Công đoàn - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
+ Từ năm 2004 – 6/2016	: Trưởng BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ tháng 7/2016 - nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 11.000 cổ phần – 0,13% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
<b>BÀ LÊ THỊ XUÂN LOAN – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 06/9/1961
▪ Nơi sinh	: Hà Nội
▪ CMND	: 215070306 cấp ngày 08/11/2010 tại Bình Định

▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 286 đường Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Kế toán trưởng Công ty Hiệp Sơn
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1985 – năm 1995	: Công ty Vật tư tổng hợp Bình Định
+ Từ năm 1995 – năm 2016	: Phòng Kinh tế thành phố Quy Nhơn
+ Từ năm 2017 – nay	: Kế toán trưởng Công ty Hiệp Sơn
+ Từ năm 2018 - nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 189.200 – 2,30% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Huỳnh Ngọc Lê Anh – Con – nắm giữ 17.033 cp, chiếm 0,21% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

**4. Người phụ trách quản trị công ty: Ông Cao Thành Trung**

<b>ÔNG CAO THÀNH TRUNG – PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 28/04/1976
▪ Nơi sinh	: Phú Yên
▪ CMND	: Số: 201638617 cấp ngày 18/12/2008 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam

▪ Địa chỉ thường trú	: Tổ 7 Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Phụ trách Quản trị CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chuyên viên Tổng Công ty Điện lực miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 1999-2002	Công tác tại Công ty Điện lực Phú Yên
+ Từ 2002-2004	Công tác tại Tổng Công ty XDCT Giao thông 5
+ Từ 2004-2018	Tổng Công ty Điện lực miền Trung
+ Từ năm 2018 - nay	- Thư ký kiêm Phụ tách Quản trị CTCP Thủy Điện Định Bình - Chuyên viên Tổng Công ty Điện lực miền Trung
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

**5. Những thay đổi trong Ban điều hành**

Trong năm Công ty không có sự thay đổi trong Ban điều hành

**6. Tình hình nhân sự và các chính sách đối với người lao động**

❖ Tình hình nhân sự của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB)

Tổng số lao động đầu năm 2018 là 25 người cuối năm 2018 là 26 người				
Trong đó:				
STT	Tính chất phân loại	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ trọng 2018

<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>25</b>	26	
1	Trình độ đại học, trên đại học	9	10	38,46%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	2	2	7,69%
3	Khác	14	14	53,85%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>25</b>	26	
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	01	02	7,69%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	24	24	92,31%

<b>THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG QUA CÁC NĂM (ĐỒNG/THÁNG/NGƯỜI)</b>		
<b>TT</b>	<b>Năm</b>	<b>Mức lương bình quân (triệu đồng/ người /tháng)</b>
1	2016	13,77
2	2017	14,23
3	2018	14,46

**Mức lương bình quân lao động năm 2018  
(Triệu đồng/người/tháng)**



Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

### **Chính sách phúc lợi**

Thủy Điện Định Bình áp dụng chính sách lương đã được xây dựng phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định hiện hành. Công ty thưởng theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thưởng nóng đối với nhân viên có sáng kiến góp phần mang lợi ích cho Công ty.

Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động và có tốt hơn so với quy định của pháp luật; nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ

cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch; thực hiện thưởng cuối năm hơn một tháng lương.

### Điều kiện và chế độ làm việc

Đảm bảo an toàn lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động thường ngày của mình. Hàng năm Công ty đều đánh giá, kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn và đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

### Công tác đào tạo

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đối với mỗi doanh nghiệp, họ là yếu tố đóng góp rất lớn trong quá trình sản xuất kinh doanh khi Công ty thực hiện mục tiêu hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Ý thức được điều đó, Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để các CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ và các lớp đào tạo cá nhân nếu có.

## III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH VÀ NĂM TRƯỚC						
Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ %	
					TH/KH 2018	TH 2018/TH 2017
Sản lượng điện	KWh	59.791.000	59.790.000	48.505.000	81,13	81,13
Doanh thu thuần	1000 Đ	63.101.504	64.786.000	55.730.165	86,02	88,32
Lợi nhuận sau thuế	1000 Đ	30.666.175	31.328.000	27.050.391	86,35	88,21
Tỷ suất LNST/VĐL	%	37,26	38,07	32,87	86,35	88,21

Năm 2018 không đạt kế hoạch được giao và thấp so với cùng kỳ năm 2017 là do không có mưa tiểu mãn (thường diễn ra từ tháng 5 đến tháng 7) và mùa mưa đến quá muộn (từ ngày 12/12/2018 với nhiều năm là từ giữa tháng 10).

### 2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: từ khi nhà máy mở rộng đưa vào vận hành năm 2013 đến nay, Công ty chưa có dự án khả thi để thực hiện đầu tư và do đó không có chào bán chứng khoán để thực hiện dự án đầu tư.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ tại các phiên họp thường niên, Công ty đã triển khai công tác tìm kiếm, khảo sát, phân tích, đánh giá các dự án thủy điện đang triển khai thi công hoặc đang vận hành nhưng chủ đầu tư đang khó khăn về tài chính muốn chuyển nhượng dự án. Công ty cũng đã



tìm hiểu, phân tích để xin chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, ... khi có dự án khả thi Công ty sẽ trình ĐHCĐ thông qua trước khi triển khai thực hiện.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

### 3. Tình hình tài chính

#### 3.1. Tình hình tài chính:

ĐVT : đồng			
Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	% tăng giảm
Tổng tài sản	95.542.345.273	89.633.851.422	-6,95%
Doanh thu thuần	63.101.504.620	55.730.164.567	-11,6%
Giá vốn hàng bán	26.956.398.396	23.261.230.448	-14,7%
Lợi nhuận từ HĐKD	32.300.922.096	28.578.456.458	-11,52%
Lợi nhuận sau thuế	30.666.175.991	27.050.390.585	-11,8%

#### 3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,02	2,52	
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,77	2,42	
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	5,62%	6,99%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	5,95%	7,52%	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	64,21	45,6	
Vòng quay tài sản	Vòng	0,6	0,6	
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	49,6%	48,5%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	32,49%	32,45%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	31,07%	30,43%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	52,36%	51,28%	

### 4. Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### 4.1. Cổ phần

Cổ phần phổ thông: 8.230.000 cổ phần

Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 8.230.000 cổ phần

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá: 10.000 VNĐ

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

#### 4.2. Cơ cấu cổ đông năm 2018

STT	Loại Cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>1.</b>	<b>Tỉ lệ sở hữu</b>	-	-	-
	Cổ đông lớn	02	2.416.000	29,36%
	Cổ đông nhỏ	838	5.814.000	70,64%
<b>2.</b>	<b>Thành phần cổ đông</b>			
	Tổ chức	04	2.115.162	25,7%
	Cá nhân	836	6.114.838	74,3%
<b>3.</b>	<b>Cơ cấu cổ đông</b>			
	Trong nước	839	8.229.900	99,99%
	Nước ngoài	01	100	0,01%
<b>3.</b>	<b>Nguồn vốn cổ đông</b>			
	Nhà nước	01	1.980.000	24,06%
	Cổ đông khác	839	6.250.000	75,94%
<b>Tổng cộng</b>		<b>840</b>	<b>8.230.000</b>	<b>100,00%</b>

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN			
STT	Tên Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần đang nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	1.980.000	24,06%
2	Bà Nguyễn Thị An Ly	436.000	5,30%
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.416.000</b>	<b>29,36%</b>

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

4.5. Các chứng khoán khác: Không có

#### IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Về sản lượng điện: Năm 2018 sản lượng điện bằng 81,13% so với kế hoạch và cùng kỳ năm 2017 là do năm 2018 bị khô hạn nặng ở thượng lưu không có mưa tiểu mãn và mùa mưa đến muộn (năm 2018 từ ngày 12/12 trong khi nhiều năm khác từ giữa tháng 10).

- Về tài chính, kinh doanh: doanh thu của năm 2018 đạt 86,02% kế hoạch năm và 88,32% so với năm 2017 cao hơn so với mức đạt kế hoạch của sản lượng điện mặc dù giá điện tăng không đáng kể là nhờ sản lượng giảm vào giờ bình thường có giá điện thấp.

Tóm lại, năm 2018 mặc dù thời tiết có nhiều khó khăn cho việc phát điện hơn so với dự kiến đầu năm và các năm trước, Công ty vẫn giữ được lãi cơ bản trên cổ phiếu 3.122 đ và đã thực hiện chi trả cổ tức trong năm 39% là thành quả của sự điều hành sáng suốt, kịp thời của HĐQT và nỗ lực, nhiệt tình của CBNV.

- Công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư: Công ty rất nỗ lực trong việc tìm kiếm cơ hội đầu tư từ dự án điện mặt trời đang triển khai và nhiều dự án thủy điện khác. Công ty cũng rất cẩn trọng trong việc phân tích, đánh giá tính hiệu quả của các dự án này. Tuy nhiên do tình hình thực tế, đến nay vẫn chưa thực sự tìm được dự án khả thi để triển khai thực hiện nhằm sử dụng hiệu quả nguồn vốn tự có mà không ảnh hưởng đến việc kinh doanh chính của Công ty là Nhà máy thủy điện Định Bình để báo cáo ĐHCĐ cho phép thực hiện đầu tư.

- Các công tác khác:

Công ty đã thực hiện lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn upcom theo đúng quy định của pháp luật. Cổ phiếu Công ty được xác định đúng giá trị hơn và có tính thanh khoản, minh bạch hơn tạo thuận tiện, lợi ích hơn cho các cổ đông.

Công ty đã thực hiện thành công việc lấy ý kiến của các cổ đông bằng văn bản để sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị kịp thời theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 tại phiên họp ĐHCĐ thường niên 2018 có đủ cơ cấu thành viên HĐQT độc lập, Trưởng BKS chuyên trách theo đúng quy định của pháp luật.

Các công tác nghiệp vụ của văn phòng thực hiện đầy đủ, chuẩn xác. Các công tác phục vụ sản xuất thực hiện nghiêm chỉnh theo các quy định của pháp luật. Trong năm, mặc dù có nhiều đoàn quản lý nhà nước đến kiểm tra nhưng Công ty không bị các cơ quan có thẩm quyền nhắc nhở hoặc xử phạt vi phạm hành chính.

**1. Tình hình tài chính:**

DVT: đồng			
Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ 2018/2017
<b>Tài sản</b>	<b>95.542.345.273</b>	<b>89.633.851.422</b>	<b>93,8%</b>
Tài sản ngắn hạn	14.209.360.909	15.808.160.331	111,26%
Tài sản dài hạn	81.332.984.364	73.825.691.091	90,77%
<b>Nguồn vốn</b>	<b>95.542.345.273</b>	<b>89.633.851.422</b>	<b>93,8%</b>
Nợ ngắn hạn	5.578.927.131	6.269.562.224	112,38%
Nợ dài hạn	-	-	-

Vốn chủ sở hữu	89.963.418.142	83.364.289.198	92,66%
----------------	----------------	----------------	--------

Năm 2018, tổng tài sản và nguồn vốn Công ty giảm 6,2% so với năm 2017 là do lợi nhuận chưa phân phối tại 31/12/2017 là 7.640.704.142 đ so với tại 31/12/2018 là 1.041.575.198 đ và tài sản dài hạn tại 31/12/2017 là 81.332.984.364 đ so với tại 31/12/2018 là 73.825.691.091 đ do khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Năm 2018 mặc dù có sự sụt giảm về tổng tài sản, nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty ổn định, không còn nợ dài hạn, không có nợ xấu. Tài sản của Công ty duy trì tỷ trọng thiên về tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn giảm nhẹ trong năm. Vốn chủ sở hữu trong những năm vừa qua luôn được bảo toàn và phát triển rất tốt.

## 2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện, trong năm 2018 Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý chính sau:

- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ để sửa đổi Điều lệ công ty (sửa đổi lần 5) và sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 bầu cử nhiệm kỳ 2018 – 2023 có thành viên HĐQT độc lập và Trưởng BKS chuyên trách.
- Công ty đã ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế nội bộ khác.

## 3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đang đề xuất là:

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % 2019/2018
Sản lượng điện	Kwh	48.505.000	51.163.000	105,48
Doanh thu-thuần	1.000đ	55.730.165	57.429.000	103,05
Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	27.050.391	28.280.000	104,55
Tỷ suất LN <sub>ST</sub> /V <sub>ĐL</sub>	%	32,87	35,88	104,55

## 4. Các biện pháp cụ thể thực hiện kế hoạch

- ❖ Tổ chức, phân công, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh điện năng. Thực hiện công tác vận hành an toàn, sửa chữa, bảo dưỡng tổ máy kịp thời, chất lượng cao

tiếp tục không để hiện tượng dừng phát điện do trình trạng kỹ thuật tổ máy hoặc nguyên nhân khách quan khác.

- ❖ Phối hợp tốt với các đơn vị quản lý điều tiết hồ đầu mối không để trường hợp xả nước không qua tổ máy gây tổn thất cho Công ty và lãng phí năng lượng nước của xã hội. Phối hợp với các đơn vị quản lý lưới điện phát quang hành lang an toàn lưới điện và xử lý kịp thời các sự cố trên đường dây truyền tải điện năng do nhà máy sản xuất.
- ❖ Hoàn thiện công tác tổ chức và các quy chế quản lý, nội quy lao động. Nâng cao hơn nữa hiệu quả của việc đánh giá, gắn kết quả công tác với thu nhập của CBCNV công ty. Tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến kỹ thuật.
- ❖ Tổ chức trao đổi, tìm hiểu và học tập các đơn vị có thiết bị tương tự để phòng ngừa và xử lý nhanh các sự cố. Khi có sự cố phức tạp xảy ra thì ưu tiên phương án thuê chuyên gia để cùng xử lý và nâng cao kinh nghiệm. Tổ chức phân tích các hiện tượng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục hợp lý, biện pháp phòng ngừa đối với các sự cố.
- ❖ Thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, đúng quy định. Cân đối tiền gửi, tiền vay, tiền huy động linh hoạt, phân phối cổ tức kịp thời có lợi nhất cho các cổ đông.
- ❖ Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng của Điều lệ Công ty, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao phó.
- ❖ Cân đối nguồn tài chính từ vốn tích lũy và vốn vay để sử dụng một cách hiệu quả nhất, tạo dòng tiền tốt cho công tác sản xuất kinh doanh.
- ❖ Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý theo hướng hiện đại để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp; sắp xếp nhân lực phù hợp với mô hình sản xuất, hoàn thiện chính sách đối với người lao động, tạo sự gắn bó của người lao động với Công ty.
- ❖ Tìm kiếm, nghiên cứu dự án thủy điện mới, dự án năng lượng tái tạo và dự án trong các lĩnh vực khác có hiệu quả nhằm sử dụng hiệu quả vốn tự có và mở rộng, phát triển Công ty.

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính năm 2018 của CTCP Thủy điện Định Bình, vì vậy Ban Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

## V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐV tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so KH
Sản lượng điện thương phẩm	Kwh	59.790.000	48.505.000	81,13
Doanh thu thuần	1.000đ	64.786.000	55.730.165	86,02
Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	31.328.000	27.050.391	86,35
Tỷ suất LNST/VĐL	%	38,06	32,87	86,36
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	≥35	Đã chi trả 39%, trong đó từ lợi nhuận năm 2018 là 30%	

Năm 2018 Công ty không đạt kế hoạch được ĐHCĐ giao là do ở thượng lưu bị khô hạn nặng, không có mưa tiểu mãn và mùa mưa đến quá muộn (mùa mưa năm 2018 từ ngày 12/12 trong khi nhiều năm khác từ giữa tháng 10)

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định hiện hành.

Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, dự báo, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh từng tháng để HĐQT có biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đúng quy định và điều lệ Công ty. Đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp điện ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Thực hiện Công Bố thông tin đầy đủ cho Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty

Năm qua, Ban Giám đốc Công ty đã luôn cố gắng phối hợp thực hiện chặt chẽ, hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao phó. Theo đó hoạt động sản xuất và cung cấp điện được duy trì ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty. Các thành viên trong Ban Giám đốc đã có một năm làm việc hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra và mong rằng kết quả này sẽ được duy trì trong những năm tiếp theo.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty phù hợp với tình hình thực tế của công ty, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực.

Tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ, phục vụ, ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành đảm bảo mục tiêu nâng cao doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

Giám sát, chỉ đạo Công ty duy trì sự vận hành an toàn, ổn định của nhà máy thủy điện; Phối hợp tốt với đơn vị quản lý hồ chứa để có chế độ vận hành tối ưu nhằm tăng doanh thu; Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động nhằm tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.

Tiếp tục tìm kiếm các dự án khả thi; theo dõi, đánh giá việc thực hiện công tác chuẩn bị dự án nhằm sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tự có.

Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tiếp tục lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

## VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### 1. Về kinh tế

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, góp phần tăng thu ngân sách tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tỉnh Bình Định và cả nước.

Ngay từ thời điểm thành lập, Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình luôn cố gắng thực hiện các mục tiêu đã đề ra. Những năm gần đây, mặc dù đối mặt với không ít khó khăn do điều kiện khí hậu thay đổi, tình hình kinh tế bất ổn, tuy nhiên Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch năm nhờ đó góp phần tạo công việc ổn định cho người lao động, lợi ích kinh tế cho cổ đông, tăng thu ngân sách cho Nhà nước và thực hiện tốt công tác phúc lợi cho cộng đồng.

Tiêu chí	Giá trị mang lại trong năm 2018
Kết quả hoạt động	Doanh thu thuần: 55,730 tỷ đồng; LNST: 27,050 tỷ đồng
Cổ đông	Cổ tức năm 2018: Đã chi trả 2 đợt tương đương 39%/vốn điều lệ.
Nợ ngân sách	Tổng khoản nợ ngân sách bằng 14,366 tỷ đồng và phí sử dụng nước hồ Định Bình để phát điện là 4,981 tỉ đồng.
Người lao động	Mức lương bình quân 2018 là 14,46 triệu đồng/người/tháng

## 2. Về môi trường – năng lượng

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình luôn ý thức trách nhiệm đối với môi trường thông qua các công tác kiểm tra mức độ ô nhiễm tại khu vực hoạt động. Đồng thời không ngừng cải tiến sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Trong năm, Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại. Bên cạnh đó, do hoạt động chính của Thủy điện Định Bình là sản xuất và phân phối điện, vì vậy loại năng lượng phục vụ cho hoạt động này chủ yếu là Điện và Nguồn nước tại khu vực hoạt động. Khi xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú ý để có thể sử dụng điều độ và hợp lý các nguồn năng lượng để góp phần vào việc sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia. Công ty chưa từng bị xử phạt do không tuân thủ các quy định về môi trường.

## 3. Về xã hội

Công ty đã và đang tạo được việc làm ổn định cho người lao động, luôn tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với đối tượng này, duy trì đều đặn các chính sách phúc lợi hàng năm, tạo điều kiện để CB.CNV thể hiện năng lực, được học hỏi nâng cao kiến thức chuyên môn. Kết quả đạt được cho thấy đội ngũ CB.CNV có năng lực nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước. Mặt khác, thu nhập của người lao động trong những năm gần đây liên tục có sự cải thiện cũng góp phần tạo nên những điểm sáng về kết quả thực hiện mục tiêu đối những người đã luôn gắn bó với Công ty vì mục tiêu hoạt động chung được Đại hội giao phó.



Thời gian vừa qua, Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

## VII. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1. Các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện nay Công ty không thành lập Tiểu ban thuộc HĐQT.

#### 1.2. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2018. Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp với sự tham dự của đầy đủ các thành viên đương trong nhiệm kỳ như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Nguyễn Cảnh Phúc	Thành viên HĐQT độc lập, đại diện	3/3	100%	Bầu nhiệm kỳ 2018 - 2023 từ ngày 19/4/2018
3	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	4/4	100%	
4	Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT độc lập	3/3	100%	Bầu nhiệm kỳ 2018 - 2023 từ ngày 19/4/2018
5	Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên HĐQT	4/4	100%	
6	Nguyễn Lương Am	Phó Chủ tịch HĐQT	1/1	100%	Miễn nhiệm từ ngày 19/4/2018
7	Lê Nam Hải	Thành viên HĐQT	1/1	100%	Miễn nhiệm từ ngày 19/4/2018

Hội đồng Quản trị Công ty trong năm đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ nhằm đảm bảo nắm bắt toàn diện mọi tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra những Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh. Toàn bộ các số phiên họp Hội đồng quản trị có mời Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty cùng tham dự. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị tập trung vào một số vấn đề chính như sau:

- ❖ Theo sát chỉ đạo, đánh giá kết quả SXKD trong từng tháng, quý. Đôn đốc và giám sát ban điều hành công ty thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành, quản lý để thực hiện tốt những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong từng tháng, quý còn lại.
- ❖ Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thành công tốt đẹp.
- ❖ Thực hiện các công tác công bố thông tin, báo cáo theo quy định của Công ty đại chúng.
- ❖ Phê duyệt các chủ trương, ban hành các Nghị quyết, Quyết định thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng. Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa để các tổ máy vận hành ổn định, an toàn, tin cậy.
- ❖ Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ Công ty, dự họp đầy đủ và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực cho việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

**1.3. Các nghị quyết và quyết định trong năm 2018 của HĐQT:**

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	03/2018/QĐ-HĐQT	04/01/2018	Ban hành qui chế nội bộ Công ty
2	04/2018/QĐ-HĐQT	18/01/2018	Thưởng hoàn thành nhiệm vụ năm 2017
3	06/2018/NQ-HĐQT	05/02/2018	Thông qua thời gian, tổ chức ĐHCĐ năm 2018
4	10/2018/NQ-HĐQT	02/05/2018	Chi trả cổ tức còn lại từ lợi nhuận các năm trước, tạm ứng đợt 1 năm 2018
5	11/2018/NQ-HĐQT	03/05/2018	Phê duyệt chi phí hoạt động năm 2018
6	12/2018/NQ-HĐQT	04/05/2018	Thưởng bổ sung hoàn thành nhiệm vụ năm 2017

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
7	14/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty
8	15/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Công ty
9	16/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty
10	17/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Bổ nhiệm Thư ký kiêm người Quản trị công ty
11	18/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Ban hành quy chế hoạt động HĐQT Công ty (sửa đổi lần 1)
12	19/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Thưởng hoàn thành nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018
13	20/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018
14	21/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Bổ sung chi phí hoạt động 2018 (lần 1)
15	22/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Phê duyệt phương án đại tu tổ máy H1 nhà máy thủy điện Định Bình
16	23/2018/QĐ-HĐQT	20/07/2018	Phê duyệt phương án trung tu tủ hợp bộ, thiết bị đóng cắt NMTĐ Định Bình
17	24/2018/QĐ-HĐQT	13/08/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đại tu tổ máy H1 NMTĐ Định Bình
18	25/2018/QĐ-HĐQT	20/08/2018	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu trung tu thiết bị đóng cắt NMTĐ Định Bình
19	26/2018/QĐ-HĐQT	21/08/2018	Phê duyệt lắp đặt thiết bị đo mực nước hồ Định Bình
20	27/2018/QĐ-HĐQT	21/08/2018	Bổ sung chi phí hoạt động năm 2018 (lần 2)
21	28/2018/QĐ-HĐQT	17/09/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu trung tu thiết bị đóng cắt NMTĐ Định Bình

## 2. Ban kiểm soát

### Hoạt động Ban kiểm soát

Năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp nhằm triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành khi thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, kế toán tài chính và các hoạt động khác của công ty.

Luôn ý thức thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao phó, Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để giám sát phối hợp. Trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bảo đảm công ty hoạt động theo đúng nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2018 đề ra, phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước.

Thông tin liên lạc giữa Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh thông tin qua các phương tiện liên lạc thông dụng như điện thoại, email về tình hình vận hành nhà máy cho HĐQT và Ban kiểm soát.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích: không có

### 4. Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
<b>Hội đồng quản trị</b>				
Thái Văn Thắng	Chủ tịch	108.000.000		75.000.000
Nguyễn Lương Am	P. Chủ tịch – Miễn nhiệm 19/4/2018	21.000.000		14.000.000
Trần Xuân Toàn	Thành viên	66.000.000	Lương, thưởng xem BDH	
Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên	66.000.000		41.000.000
Lê Nam Hải	Thành viên – Miễn nhiệm 19/4/2018	16.500.000		12.000.000
Nguyễn Văn Phú	Thành viên – Bổ nhiệm 19/4/2018	49.500.000		23.000.000
Nguyễn Cảnh Phúc	Thành viên Bổ nhiệm 19/4/2018	49.500.000		23.000.000
<b>Ban kiểm soát</b>				
Nguyễn Thị Nam Phương	Trưởng ban chuyên trách – Miễn nhiệm 19/4/2018		51.304.214	19.736.000
Hoàng Lê Giang	Thành viên	54.000.000		21.000.000
Bùi Thị Hạnh	Trưởng ban chuyên trách - Bổ nhiệm 19/4/2018		133.380.000	19.000.000
Lê Thị Xuân Loan	Thành viên – Bổ nhiệm 19/4/2018	40.500.000		14.000.000

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
Phạm Văn Nho	Thành viên – Miễn nhiệm 19/4/2018	13.000.000		4.000.000
<b>Phụ trách quản trị</b>				
Cao Thành Trung		60.000.000		30.000.000
<b>Ban điều hành</b>				
Trần Xuân Toàn	Giám đốc		310.504.231	87.615.000
Đặng Ngọc Căn	Phó Giám đốc		280.399.615	58.898.000
Trương Đình Du	Kế toán trưởng		224.019.568	55.275.000

Đơn vị: Đồng

**5. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có**

T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	


g. *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:* hợp đồng mua bán điện với Tổng công ty Điện lực miền Trung.

**VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Xem tài liệu đính kèm.

Quy Nhơn, ngày 25 tháng 02 năm 2019

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**


  
**GIÁM ĐỐC**  
  
**TRẦN XUÂN TOÀN**